

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 08/2023/NQ-HĐND



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương phát biểu tại hội nghị.

Giai đoạn 2021 - 2025 là thời kỳ quan trọng trong việc cơ cấu lại ngành nông nghiệp Hà Nội, nhằm chuyển đổi nền nông nghiệp theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững. Được sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, sự phối hợp của các sở, ban, ngành và sự nỗ lực của bà con nông dân, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất nông nghiệp của Thành phố luôn đứng trong top đầu cả nước. Kết quả này có sự đóng góp không nhỏ của việc ra đời và đưa vào thực tiễn các chính sách về sản xuất nông nghiệp, trong đó có Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố quy định về một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội.

Ngày 4/7/2023, HĐND thành phố Hà Nội đã ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND quy định về một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội, nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách, đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp trong tình hình mới. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2018 của HĐND Thành phố. Nghị quyết số 08, quy định nhiều chính sách hỗ trợ như: Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất, nghiệp vụ quản lý, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường; Chính sách thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp; Chính sách chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; Chính sách hỗ trợ máy móc, thiết bị để chuyển đổi số trong nông nghiệp; Chính sách

bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp;... mục đích là nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, giảm công lao động, thúc đẩy nông nghiệp Hà Nội phát triển theo hướng hiện đại, bền vững. Trong 2 năm, UBND thành phố Hà Nội đã bố trí tổng kinh phí hỗ trợ triển khai thực hiện Nghị quyết là: 301.796 triệu đồng, trong đó năm 2024 thực hiện 93.170 triệu đồng, năm 2025 thực hiện 208.626 triệu đồng.

Cú huých thúc đẩy cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp

Nhằm thúc đẩy cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp, cụ thể hóa Nghị quyết, Thành phố đã bố trí hơn 24 tỷ đồng để thực hiện chính sách hỗ trợ mua máy cấy phục vụ cơ giới hóa trong sản xuất lúa; gần 23,6 tỷ đồng hỗ trợ kinh phí cấy máy; hơn 5,3 tỷ đồng hỗ trợ kinh phí phun thuốc bảo vệ thực vật bằng thiết bị bay không người lái cho các tổ chức, cá nhân. Ngoài ra, Quỹ Khuyến nông Thành phố, đã triển khai giải ngân hơn 14 tỷ đồng nguồn vốn đầu tư phát triển cơ giới hóa nông nghiệp thực hiện đúng theo quy định về nội dung và mức hỗ trợ của Nghị quyết. Các phương án vay vốn thực hiện cơ giới hóa nông nghiệp đều mang lại hiệu quả về kinh tế cho các hộ vay vốn. Và khi Nghị quyết 08 được triển khai đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của người dân và các hợp tác xã.

Là một trong những tỉnh, thành có diện tích đất trồng lúa lớn với diện tích gieo trồng hàng năm trên 150.000 ha, việc đẩy mạnh cơ giới hóa trong sản xuất lúa để thúc đẩy phát triển các cánh đồng quy mô lớn là thực sự cần thiết. Khi Nghị quyết đi vào thực tiễn, đã tạo đà để chương trình cơ giới hóa của Thành phố phát triển mạnh mẽ. Đặc biệt, tỷ lệ cơ giới hóa khâu gieo cấy đã có sự bứt phá ngoạn mục, đưa tỷ lệ cấy máy toàn Thành phố tăng trung bình 15% (trong khi đó, trước năm 2024, khi chưa có Nghị quyết thì tỷ lệ cơ giới hóa khâu gieo cấy chỉ đạt 2 - 3%). Tiếp tục khẳng định việc áp dụng cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất

lúa giúp giải phóng sức lao động, tăng năng suất cây trồng, giảm chi phí sản xuất cũng như tổn thất trong và sau thu hoạch, nâng cao thu nhập cho nông dân. Ngoài ra, áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất cũng là giải pháp quan trọng để thực hiện chuyển đổi số. Vì vậy, áp dụng cơ giới hóa đồng bộ hướng tới những cánh đồng “không dấu chân” trong sản xuất nông nghiệp đang là một trong những giải pháp quan trọng được các địa phương trên địa bàn Thành phố và nông dân tích cực triển khai.

Nghị quyết không chỉ tạo cú hích thúc đẩy cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, mà còn hướng tới hiện đại hóa nông thôn và quan trọng hơn là bảo vệ sức khỏe người sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường và phát triển nền nông nghiệp xanh, bền vững.

Nghị quyết 08 và cuộc chuyển đổi nông nghiệp xanh

Sau hai năm triển khai, Nghị quyết 08 đã tạo chuyển biến rõ rệt trong chuyển đổi xanh và bảo vệ môi trường nông nghiệp Hà Nội. Những kết quả nổi bật như việc hỗ trợ hơn 47.000 thùng chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật, xử lý rơm rạ bằng chế phẩm sinh học trên hơn 22.500 ha hay hỗ trợ cải thiện môi trường chăn nuôi cho 376 cơ sở. Người dân đã tích cực sử dụng chế phẩm vi sinh để xử lý rơm rạ, phụ phẩm cây trồng thành phân bón hữu cơ cải tạo đất, trả lại dinh dưỡng cho đất, giúp tăng độ phì nhiêu cho đất, hạn chế các mầm bệnh còn tồn dư trên phụ phẩm, hạn chế lây lan sâu bệnh. Nhiều cơ sở chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản đã được hỗ trợ cải thiện môi trường. Hầu hết các vùng sản xuất tập trung được thu gom vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật theo đúng quy định. Quan trọng hơn, ý thức của nông dân về sản xuất xanh, tuần hoàn đã thay đổi rõ rệt. Nghị quyết không chỉ giải quyết các nguy cơ ô nhiễm dài hạn mà còn đặt nền móng cho một nền nông nghiệp bền vững, thân thiện môi trường - hướng phát triển tất yếu của Thủ đô trong giai đoạn chuyển đổi xanh.

Theo đó, kinh phí hỗ trợ của chính sách bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp đạt gần 173 tỷ đồng, trong đó, hỗ trợ trên 28,7 tỷ đồng với diện tích 22.559 ha được sử dụng chế phẩm sinh

học để xử lý phụ phẩm cây trồng, rơm rạ; 47.651 thùng chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật với tổng kinh phí trên 76,3 tỷ đồng; 376 cơ sở được hỗ trợ chế phẩm sinh học xử lý chất thải chăn nuôi với tổng kinh phí trên 28 tỷ đồng; hỗ trợ sản phẩm xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản với diện tích 2.431 ha, kinh phí trên 31,4 tỷ đồng; cùng với đó đã triển khai hỗ trợ 817 thiết bị làm giàu oxy với kinh phí trên 8,4 tỷ đồng.

Ngoài ra, một số chính sách tại Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND tiếp tục được kế thừa và triển khai có hiệu quả như: Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất, nghiệp vụ quản lý, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường; chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; hỗ trợ cấp mã số vùng trồng. Bước đầu đã đẩy mạnh được việc chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp tại một số cơ sở sản xuất.

Kể từ khi Nghị quyết được ban hành và đi vào thực tiễn, nhiều cánh đồng, trang trại và khu nuôi trồng thủy sản trên địa bàn Thủ đô đã thay đổi diện mạo. Ở nhiều nơi, tiếng máy cày đều đặn thay thế nhịp lao động thủ công; những thiết bị không người lái bay rợp trên các cánh đồng; rơm rạ sau thu hoạch không còn trở thành khối mù trên bầu trời mà được xử lý bằng chế phẩm sinh học để trả dinh dưỡng lại cho đất; hàng chục nghìn héc ta đất sử dụng chế phẩm sinh học xử lý phụ phẩm cây trồng, rơm rạ và hàng chục nghìn thùng chứa bao bì thuốc BVTV đã được hỗ trợ cho bà con đã góp phần khuyến khích người dân thực hiện các biện pháp xử lý, bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Câu chuyện đổi thay ấy cho thấy nghị quyết đã đi vào cuộc sống, khẳng định vai trò của một chính sách trúng và đúng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện, Nghị quyết số 08 còn một số tồn tại, hạn chế và khó khăn, vướng mắc, bất cập cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp, thống nhất với các quy định mới cũng như thực tiễn sản xuất trong giai đoạn phát triển mới.

Theo đó, ngày 26/11/2025, HĐND Thành phố đã chính thức ban hành Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND quy định về một số chính sách phát

triển nông nghiệp thành phố Hà Nội, thay thế Nghị quyết số 08. Nghị quyết này bao gồm 19 chính sách hỗ trợ; trong đó có 11 chính sách kế thừa, sửa đổi, bổ sung từ Nghị quyết số 08; 01 chính sách giữ nguyên theo Nghị quyết số 08; 07 chính sách đề xuất mới chưa được Trung ương quy định hoặc có mức hỗ trợ cao hơn. Trong đó có các chính sách nổi bật như: Hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản; hỗ trợ cơ sở sơ chế, chế biến, bảo quản giống, bảo quản nông sản; hỗ trợ cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; Ngoài việc hỗ trợ lãi suất và hỗ trợ chi phí giết mổ như Nghị quyết 08; hỗ trợ khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh; hỗ trợ xây dựng mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch; hỗ trợ bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp; Hỗ trợ phát triển sản xuất trồng trọt hữu

cơ; hỗ trợ phát triển sản xuất cây vụ đông trên đất trồng lúa.

Tại Hội nghị tổng kết, Phó giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương cho rằng: Sau hai năm triển khai, Nghị quyết 08 đã chứng minh tính đúng đắn khi mang lại những thay đổi rõ rệt trong sản xuất nông nghiệp Thủ đô: Cơ giới hóa mạnh mẽ, môi trường nông thôn được cải thiện và năng lực sản xuất của người dân được nâng lên. Tuy nhiên, để nông nghiệp Hà Nội thực sự bứt phá, cần vượt qua những rào cản tồn tại. Đã đến lúc triển khai Nghị quyết mới toàn diện, rõ ràng và mạnh mẽ hơn, để không chỉ đưa chính sách vào cuộc sống mà còn đưa nông nghiệp Thủ đô tiến vào kỷ nguyên xanh - thông minh - bền vững./.

Lưu Phương

FESTIVAL OCOP VIỆT NAM: “VIỆT NAM - HỘI TỤ VÀ LAN TỎA”



Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Mạnh Quyền phát biểu tại lễ khai mạc Festival OCOP Việt Nam 2025.

Từ ngày 20 đến 23/12, tại khu di tích Hoàng thành Thăng Long (Hà Nội), Bộ Nông nghiệp và Môi trường và UBND thành phố Hà Nội phối hợp tổ chức Festival OCOP Việt Nam 2025, với chủ đề “Việt Nam - Hội tụ và Lan tỏa”. Đây là sự kiện quan trọng, khẳng định vị thế quốc gia, khơi dậy niềm tự hào dân tộc “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đồng thời phát huy những giá trị và thành quả của Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”(OCOP); biểu dương và tôn vinh các kết quả OCOP gắn với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; định hướng tiếp cận, yêu cầu phát triển sản phẩm OCOP trong thời gian tới.

Thời gian qua, Chương trình OCOP Việt Nam đã đạt được những kết quả ấn tượng cả về số lượng và chất lượng, cả nước có trên 18.200 sản

phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên; trong đó Hà Nội là đơn vị dẫn đầu về số lượng và chất lượng sản phẩm OCOP, với 3.463 sản phẩm, chiếm 20% sản phẩm OCOP của cả nước, trong đó có 9 sản phẩm 5 sao, 19 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.576 sản phẩm 4 sao và 1.859 sản phẩm 3 sao.

Phát biểu tại lễ khai mạc, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Mạnh Quyền cho biết, sự kiện này là một trong những chương trình quan trọng trong năm 2025, là dịp khẳng định tầm quan trọng của chương trình OCOP trong việc nâng cao giá trị nông sản, thúc đẩy phát triển nông thôn hiện đại và hội nhập quốc tế. Với thông điệp “Khơi dậy tiềm năng - Kết nối giá trị - Phát triển bền vững”, Festival hướng tới biểu dương các chủ thể OCOP tiêu biểu, đồng thời mở ra không gian kết nối, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương trong nước và quốc tế.

Tại lễ khai mạc Festival OCOP Việt Nam năm 2025, Ban tổ chức đã tôn vinh, biểu dương 22 chủ thể OCOP quốc gia tiêu biểu nhất, đó là 5 chủ thể OCOP có ít nhất 2 lần được công nhận sản phẩm OCOP cấp quốc gia; 15 chủ thể có ít nhất 3 sản phẩm OCOP cấp quốc gia và 2 chủ thể đầu tiên được công nhận sản phẩm OCOP quốc gia về du lịch nông thôn./.

Lưu Phương

HÀ NỘI TIẾP TỤC LÀM GIÀU, LÀM SẠCH CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI



Thành phố Hà Nội thực hiện quyết liệt Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường, từ ngày 1/9 đến 30/11/2025, UBND thành phố Hà Nội đã quyết liệt triển khai Chiến dịch “90 ngày làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai” trên toàn địa bàn 126 xã, phường. Đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm hoàn thiện CSDL đất đai theo tiêu chí “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, phục vụ xây dựng Chính phủ số và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai. Thành phố đang tiếp tục duy trì, hoàn thiện CSDL đất đai đã xây dựng, gắn với các mục tiêu chuyển đổi số ngành đất đai.

Trước khi triển khai chiến dịch, CSDL đất đai của Hà Nội còn phân tán, thiếu đồng bộ, nhiều thông tin chưa được xác thực với CSDL quốc gia về dân cư. Thành phố đã huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, thành lập Ban Chỉ đạo 515 các cấp, tổ chức tập huấn nghiệp vụ, chuẩn bị hạ tầng kỹ thuật, nhân lực và đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân phối hợp cung cấp, bổ sung thông tin.

Kết quả, Thành phố đã rà soát hơn 2 triệu thửa đất; thu thập trên 1,08 triệu giấy chứng nhận (GCN); xác thực thông tin chủ sử dụng đất với CSDL quốc gia về dân cư; hoàn thiện và “làm sạch” hơn 1,37 triệu thửa đất trong CSDL. Tính đến ngày 30/11/2025, đã đồng bộ gần 2,48 triệu thửa đất lên CSDL quốc gia về đất đai, từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

Chiến dịch 90 ngày đã tạo chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý, vận hành CSDL đất đai, góp

phần minh bạch hóa thông tin, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thủ đô. Trong quá trình thực hiện, đã có những cách làm hay, mô hình sáng tạo được triển khai như huy động nguồn nhân lực lớn (gồm cả công an, sinh viên công nghệ thông tin), tổ chức các tổ lưu động “đi từng nhà, rà từng hộ” để thu thập dữ liệu hiệu quả.

Bên cạnh kết quả tích cực, vẫn còn một tỷ lệ nhỏ thửa đất dữ liệu chưa hoàn thiện do vướng mắc khách quan (như thửa đất chưa cấp GCN, thiếu bản đồ địa chính) việc này cần thêm thời gian xử lý. Chất lượng dữ liệu ở một số địa bàn tuy đã cải thiện nhiều nhưng chưa thật sự đồng đều còn thiếu, cần tiếp tục bổ sung sau.

Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Nguyễn Duy Hưng cho biết: Sau chiến dịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo Văn phòng thực hiện ngay việc cập nhật biến động đất đai hàng ngày vào hệ thống (cấp mới, chuyển nhượng, thế chấp, thừa kế, biến động quy hoạch...); bảo đảm dữ liệu luôn “sống”, phản ánh kịp thời thực tế sử dụng đất. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện nốt dữ liệu các thửa đất Nhóm 2, Nhóm 3 còn lại chưa xử lý xong trong chiến dịch. Đối với những dữ liệu còn thiếu (như hồ sơ quét GCN ở một vài địa bàn), Thành phố sẽ bổ sung đầy đủ. Những thửa đất thuộc diện chưa đủ điều kiện (chưa cấp GCN...) sẽ được theo dõi, khi đủ điều kiện sẽ lập tức cập nhật vào CSDL. Đồng thời, Thành phố sẽ tiếp tục mở rộng kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các CSDL chuyên ngành khác (dân cư, thuế, công chứng, quy hoạch...) để khai thác hiệu quả tài nguyên dữ liệu số. Dự kiến trong năm 2026 sẽ kết nối liên thông với CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, CSDL công chứng và CSDL quy hoạch xây dựng nhằm phục vụ tốt hơn các giao dịch đất đai. Bên cạnh đó, Thành phố sẽ nghiên cứu triển khai thêm các dịch vụ công trực tuyến toàn trình dựa trên CSDL đất đai (như cấp giấy xác nhận tình trạng bất động sản, trích lục bản đồ địa chính trực tuyến...). Tiếp tục tích hợp mã định danh thửa đất với nền tảng địa chỉ số quốc gia và các hệ thống khác để đồng bộ quản lý địa chỉ, tài sản gắn liền đất./.

Lưu Phương

HÀ NỘI ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP NĂM 2025



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa phát biểu tại hội nghị.

Vừa qua, Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP thành phố Hà Nội đã tổ chức đánh giá, phân hạng đối với 74 sản phẩm của 29 chủ thể của các xã, phường, có sản phẩm tiềm năng OCOP từ 3 sao trở lên.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa cho biết, đến nay, Thành phố đã đánh giá, phân hạng được 3.463 sản phẩm OCOP. Kết quả đưa Hà Nội trở thành địa phương có số sản phẩm OCOP lớn nhất của cả nước.

Sản phẩm OCOP đã từng bước khẳng định vị trí, vai trò và động lực phát triển khu vực nông thôn, giúp các làng nghề, doanh nghiệp, HTX, hộ sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển ổn định, giá trị văn hóa ở các làng nghề được bảo tồn và phát huy; các chủ thể đã không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, quan tâm đầu tư trang thiết bị máy móc, công

nghệ, cải tiến bao bì mẫu mã sản phẩm, ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất và kinh doanh, nâng cao giá trị sản phẩm, doanh thu của các chủ thể OCOP ngày càng tăng, góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo khu vực nông thôn; nhiều sản phẩm đã xuất khẩu và được thị trường các nước đánh giá cao.

Cũng theo ông Nguyễn Đình Hoa, từ ngày 01/7/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, Chủ tịch UBND cấp tỉnh Quyết định công nhận sản phẩm đạt 3 sao, 4 sao và chuyển hồ sơ sản phẩm tiềm năng đạt 5 sao (từ 90 đến 100 điểm) đề nghị cấp trung ương đánh giá, công nhận sản phẩm OCOP Quốc gia.

Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội cũng đề nghị các chủ thể có sản phẩm được chứng nhận OCOP tiếp tục phát huy những mặt tích cực, không ngừng nâng cao chất lượng, bao bì, nhãn mác sản phẩm; đầu tư ứng dụng khoa học kỹ thuật, đổi mới sáng tạo.

Kết thúc hội nghị, Hội đồng đã đánh giá phân hạng 48 sản phẩm OCOP 3 sao, 13 sản phẩm OCOP 4 sao và 12 sản phẩm OCOP tiềm năng 5 sao, sẽ được chuyển hồ sơ đề nghị cấp Trung ương đánh giá, công nhận./.

Minh Cường

TĂNG CƯỜNG KẾT NỐI CUNG - CẦU SẢN PHẨM BƯỞI HÀ NỘI



Kết nối tiêu thụ sản phẩm bưởi tại xã Yên Bài.

Nhằm tăng cường kết nối cung - cầu, thúc đẩy tiêu thụ nông sản và lan tỏa giá trị các giống bưởi đặc sản của Thủ đô, Trung

tâm Khuyến nông Hà Nội đã tổ chức 3 đoàn tham quan, quảng bá, giới thiệu sản phẩm bưởi trên địa bàn các xã Trần Phú, Quảng Bị, Yên Bài, Quốc Oai. Tham gia đoàn có đại diện các doanh nghiệp, chuỗi cửa hàng thực phẩm sạch, chủ ki-ốt kinh doanh hoa quả cùng đông đảo người tiêu dùng trên địa bàn Thành phố.

Đoàn đã tham quan các vườn bưởi tiêu biểu thuộc Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm năm 2025 do Trung tâm Khuyến nông triển khai thực hiện. Các đại biểu được trực tiếp tìm hiểu quy trình trồng,

chăm sóc buổi theo hướng an toàn, chất lượng cao; nghe chia sẻ kinh nghiệm từ các chủ vườn, đồng thời trải nghiệm, đánh giá sản phẩm tại vườn.

Hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm buổi đặc sản Hà Nội được đánh giá mang lại hiệu quả thiết thực, giúp tăng cường nhận diện thương hiệu, mở rộng kênh tiêu thụ ổn

định, đồng thời tạo điều kiện kết nối trực tiếp giữa người sản xuất với doanh nghiệp và người tiêu dùng. Qua đó, góp phần nâng cao giá trị nông sản, thúc đẩy liên kết sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi giá trị và thực hiện mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp Thủ đô theo hướng bền vững./.

Lưu Phương

HIỆU QUẢ MÔ HÌNH SẢN XUẤT KHOAI TÂY CHẾ BIẾN VỤ ĐÔNG GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM



Các đại biểu tham quan mô hình “Sản xuất khoai tây chế biến vụ đông gắn với tiêu thụ sản phẩm” tại xã Phúc Sơn.

Thực hiện chương trình khuyến nông năm 2025, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai mô hình “Sản xuất khoai tây chế biến vụ đông gắn với tiêu thụ sản phẩm” tại HTX Nông nghiệp Phúc Lâm, xã Phúc Sơn. Mô hình đã đạt được những kết quả tích cực, khẳng định hiệu quả của hướng sản xuất liên kết gắn với tiêu thụ.

Mô hình được triển khai trên quy mô 10 ha với sự tham gia của 68 hộ nông dân, sử dụng giống khoai tây Julinka. Toàn bộ diện tích được bố trí sản xuất tập trung, áp dụng thống nhất quy trình kỹ thuật từ khâu làm đất, trồng, chăm sóc đến phòng trừ sâu bệnh. Người dân tham gia mô hình được hỗ trợ 50% giống, vật tư, phân bón và tập huấn kỹ thuật trước khi xuống giống, đồng thời được đồng thời cán bộ kỹ thuật trực tiếp bám sát đồng ruộng, hướng dẫn nông dân thực hiện đúng quy trình canh tác, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình sinh trưởng của cây trồng.

Mặc dù vụ đông năm 2025 chịu ảnh hưởng bất lợi của thời tiết, đặc biệt là mưa bão kéo dài trong

giai đoạn đầu làm đất, song nhờ chủ động các biện pháp kỹ thuật và tổ chức sản xuất hợp lý, diện tích khoai tây trong mô hình vẫn sinh trưởng và phát triển tốt. Tỷ lệ cây mọc đạt trên 90%, cây sinh trưởng đồng đều, ít sâu bệnh, đặc biệt khả năng chống chịu bệnh héo xanh vi khuẩn của giống Julinka được đánh giá cao.

Kết quả theo dõi thực tế cho thấy giống khoai tây Julinka cho số củ bình quân đạt khoảng 7 củ/khóm, trọng lượng củ lớn, đồng đều, tỷ lệ đạt tiêu chuẩn chế biến cao. Năng suất dự kiến của mô hình đạt khoảng 26,7 tấn/ha, vượt so với nhiều diện tích sản xuất khoai tây truyền thống trên địa bàn.

Bên cạnh hiệu quả về kỹ thuật và năng suất, điểm nổi bật của mô hình là hiệu quả kinh tế và đầu ra sản phẩm. Thông qua hợp đồng liên kết với doanh nghiệp chế biến, toàn bộ sản lượng khoai tây được bao tiêu với giá ổn định 8.600 đồng/kg. Doanh thu bình quân đạt trên 229 triệu đồng/ha, sau khi trừ chi phí, lợi nhuận ước đạt hơn 115 triệu đồng/ha.

Không chỉ mang lại lợi ích kinh tế trực tiếp, mô hình còn góp phần thay đổi tư duy sản xuất của nông dân theo hướng liên kết, sản xuất tập trung và tuân thủ quy trình kỹ thuật. Việc sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo hướng sinh học, an toàn đã góp phần bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng nông sản.

Từ kết quả đạt được, mô hình sản xuất khoai tây chế biến vụ đông tại xã Phúc Sơn đã khẳng định hiệu quả và tính khả thi, tạo tiền đề quan trọng để hình thành vùng nguyên liệu phục vụ chế biến và nhân rộng trong các vụ sản xuất tiếp theo./.

Minh Huyền

PHÒNG BỆNH LEUCOSIS Ở GÀ

Bệnh Leucosis (bệnh máu trắng) ở gà là một trong những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi. Việc chủ động phòng bệnh bằng các biện pháp an toàn sinh học và kiểm soát nguồn giống là yếu tố then chốt giúp bảo vệ đàn gà hiệu quả.

Đặc điểm dịch tễ

Đường lây truyền: Bệnh chủ yếu lây truyền qua trứng (virus từ gà mẹ truyền qua trứng cho gà con); Truyền ngang từng đàn giữa con bệnh với con khỏe, do mầm bệnh có trong môi trường vào cơ thể con khỏe; lây truyền từ các loại vaccine nhược độc (dịch tả, đậu Marek) được chế từ phôi gà đã nhiễm bệnh từ gà mẹ truyền vào trứng; lây truyền qua các dụng cụ chăn nuôi, chuồng trại đã bị nhiễm bệnh.

Cơ chế gây bệnh: Virus xâm nhập vào cơ thể hoặc có sẵn trong cơ thể gà sẽ nhân lên nhanh chóng, tấn công vào các tế bào Lympho đồng thời tấn công vào túi Fabricius, gây giảm miễn dịch và hình thành các khối u. Một số trường hợp, gà mắc bệnh không xuất hiện khối u và không gây chết nhưng giảm khả năng sinh trưởng và phát triển, đồng thời rất nguy hiểm vì là vật mang trùng, truyền bệnh qua trứng sang gà con và bài thải mầm bệnh ra môi trường làm lây lan dịch bệnh.

Triệu chứng

Thời gian ủ bệnh tùy thuộc vào chủng, số lượng virus, đường xâm nhập, tuổi và đặc tính di truyền của vật chủ. Trong phòng thí nghiệm, thời gian ủ bệnh trong vòng 5 - 7 tuần, nhưng trong thực tế thời gian ủ bệnh từ 10 - 20 tuần hoặc dài hơn.

Sau khi nhiễm bệnh dù bằng con đường nào (gà mẹ truyền qua trứng, từ môi trường ngoài...), mầm bệnh cũng xâm nhập vào túi Fabricius cho đến khi gà lớn phát triệu chứng. Lúc này túi Fabricius to gấp 2 lần (4 tháng tuổi trở lên), đồng thời virus mới gây khối u ở trong các cơ quan nội tạng. Nhưng có một số con có các biểu hiện như kém ăn, gầy nhanh, ủ rũ, tiêu chảy, mào tích nhợt nhạt, tỷ lệ gà chết cao. Có thể kể phát các bệnh truyền nhiễm khác. Ở gà đẻ, tỷ lệ đẻ giảm rõ rệt.

Bệnh tích

Thể trạng gà bệnh gầy, nhợt nhạt. Hiện tượng tăng sinh tế bào tạo u cục ở nhiều cơ quan nội tạng của gà bệnh, đầu tiên xuất hiện ở túi Fabricius sau đó ở gan, lách, thận, màng treo ruột, tim và buồng trứng.

Xuất huyết nội do vỡ các khối u trên cơ quan nội tạng như gan, lách, thận... hoặc xuất huyết ngoài da, có thể rụng lông ống, do máu khó đông dẫn đến mất máu rất nhiều và gây chết gà.

Xương bị dày lên nhưng xoang tủy xương không thay đổi.

Chẩn đoán

Dựa vào các triệu chứng, bệnh tích điển hình ở gà bệnh như: Kém ăn, gầy nhanh, ủ rũ, tiêu chảy, mào tích nhợt nhạt; máu loãng khó đông; khi mổ khám thấy u cục ở túi Fabricius, gan, lách, thận, màng treo ruột, tim và buồng trứng...

Cần chẩn đoán phân biệt bệnh với các bệnh khác như: Bệnh ký sinh trùng đường máu và bệnh Marek.

Để chẩn đoán chính xác, cần xét nghiệm tế bào: Tìm các tế bào ung thư ở túi Fabricius, gan, lách, thận, tim, màng treo ruột và buồng trứng.

Phòng bệnh

Bệnh do virus gây ra nên hiện chưa có biện pháp chữa trị. Điều quan trọng là nâng cao nhận thức về bệnh Leucosis và thực hiện các biện pháp phòng ngừa hiệu quả để giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm và bảo vệ sức khỏe cho đàn gà.

Tại các trại ấp, đảm bảo kiểm tra kháng thể ở đàn gà bố mẹ để loại bỏ những đàn dương tính với virus. Điều này giúp giảm nguy cơ lây nhiễm từ mẹ sang con và đảm bảo đàn gà thương phẩm an toàn và sạch bệnh.

Tăng cường vệ sinh trong ấp nở trứng gà, đặc biệt là không ấp nở trứng của đàn gà bị nhiễm bệnh. Khử trùng máy ấp nở và các dụng cụ ấp nở để ngăn ngừa sự lây lan virus.

Chọn những dòng gà có khả năng đề kháng với bệnh hoặc ít nhiễm bệnh để nuôi là tốt nhất. Mua gà giống từ cơ sở chăn nuôi an toàn với các bệnh truyền nhiễm.

Tất cả vaccine sản xuất từ phôi gà phải lấy từ gà không nhiễm bệnh Leucosis.

Đảm bảo vệ sinh trong chăn nuôi, thực hiện trống chuồng sau mỗi lứa nuôi, vệ sinh, khử trùng chuồng trại và dụng cụ, thiết bị chăn nuôi.

Thực hiện an toàn sinh học nghiêm ngặt trong trại và trong quá trình ra vào trại để ngăn chặn việc lây nhiễm mầm bệnh từ môi trường bên ngoài vào.../.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

TỔ CHỨC TẾT TRỒNG CÂY XUÂN BÌNH NGỌ, TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG NĂM 2026

UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Chỉ thị về tổ chức Tết trồng cây xuân Bình Ngô, tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng năm 2026.

Năm 2025, mặc dù thời tiết diễn biến phức tạp, đặc biệt là bão số 3, số 5, số 10 và số 11 gây mưa lớn, ngập úng trên phạm vi toàn Thành phố, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, cùng với sự ủng hộ và tham gia tích cực của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng tiếp tục đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận. Toàn Thành phố đã hoàn thành chỉ tiêu trồng cây xanh phân tán, trồng rừng tập trung; bảo vệ tốt diện tích rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và rừng hiện có; duy trì độ che phủ rừng ở mức 5,52%.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Mùa xuân là Tết trồng cây, làm cho đất nước càng ngày càng xuân”. Nhằm phát huy kết quả đạt được, khắc phục khó khăn, tồn tại, hạn chế; chủ động tổ chức tốt phong trào Tết trồng cây Xuân Bình Ngô 2026 gắn với triển khai nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng ngay từ đầu năm 2026, Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường; các đơn vị quản lý rừng:

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân về vai trò, giá trị của rừng; ý nghĩa của việc trồng cây, trồng rừng; công tác quản lý bảo vệ rừng (QLBVR), phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR); bảo vệ môi trường sinh thái; giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách lâm nghiệp; xây dựng kế hoạch trồng cây, trồng rừng, bảo vệ rừng và PCCCR gắn với thực hiện chỉ tiêu phát triển lâm nghiệp năm 2026.

- Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư và các quy định pháp luật về lâm nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả công tác QLBVR, PCCCR; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát; bảo đảm công tác PCCCR triển khai từ sớm, từ cơ sở; rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án PCCCR; bố trí lực lượng, phương tiện theo phương châm “4 tại chỗ”. Thực hiện tốt bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; bảo vệ các loài động, thực vật nguy cấp, quý, hiếm và loài đặc hữu.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo QLBVR, PCCCR; củng cố các tổ, đội bảo vệ rừng; bố trí nhân lực, trang thiết bị phục vụ PCCCR. UBND cấp xã sau phân cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch quản lý, bảo vệ, sử dụng, phát triển rừng; tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm; phối hợp lực lượng Kiểm lâm; thực hiện tuyên truyền pháp luật; trực 24/24 giờ trong các ngày có cấp dự báo cháy rừng từ cấp III trở lên; duy trì hệ thống thông tin liên lạc phục vụ chỉ huy chữa cháy rừng; kiểm tra công tác bảo vệ rừng, PCCCR của các chủ rừng và hộ nhận giao khoán.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây” Xuân Bình Ngô 2026 thiết thực, an toàn, tiết kiệm, phù hợp phong tục địa phương; huy động sự tham gia của cơ quan, tổ chức, lực lượng vũ trang, trường học và Nhân dân. Sau Lễ phát động, tổ chức chăm sóc, bảo vệ cây trồng và rừng trồng; kiểm tra, đánh giá kết quả; kịp thời biểu dương, khen thưởng điển hình.

- Tăng cường quản lý chất lượng giống cây lâm nghiệp; ưu tiên giống bản địa; chuẩn bị cây giống chất lượng tốt; tăng tỷ lệ giống mô, hom; tranh thủ thời vụ thuận lợi để trồng rừng; ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong trồng rừng gỗ lớn; phân công trách nhiệm cụ thể nhằm bảo đảm cây trồng, rừng trồng phát triển tốt.

UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND Thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức Lễ phát động Tết trồng cây Xuân Bình Ngô 2026; chủ trì theo dõi, đôn đốc UBND các xã xây dựng, triển khai kế hoạch; tổng hợp chung, báo cáo UBND Thành phố./.

NT (TH)

HÀ NỘI CHUẨN BỊ LẤY NƯỚC GIEO CẤY VỤ XUÂN 2026

Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội vừa thông báo lịch lấy nước gieo cấy lúa vụ đông xuân 2025 - 2026 gồm 2 đợt, kéo dài tổng cộng 12 ngày để bảo đảm khung thời vụ.

Theo kế hoạch được thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, lịch lấy nước của Hà Nội cụ thể như sau: Đợt 1: Từ 0h ngày 16/1 đến 24h ngày 20/1/2026 (5 ngày). Đợt 2: Từ 0h ngày 29/1 đến 24h ngày 4/2/2026 (7 ngày). Trong thời gian này, các nhà máy thủy điện sẽ vận hành tối đa công suất để tăng cường nguồn nước xả về hạ du. Mức nước tại trạm Thủy văn Hà Nội dự kiến duy trì không thấp hơn 1,6m trong đợt 1 và trung bình đạt từ 1,7m đến 1,9m trong đợt 2.

Để bảo đảm đủ nước gieo cấy trong khung thời vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các xã, phường ra quân làm thủy lợi mùa khô, củng cố bờ vùng bờ thửa để tránh thất thoát nước. Các địa phương cần tuyên truyền để người dân nắm rõ lịch lấy nước, thực hiện phương châm

"đưa nước đến đầu, làm đất giữ nước đến đó" và xem xét chuyển đổi cây trồng tại những diện tích không bảo đảm nước tưới.

Các công ty thủy lợi có nhiệm vụ rà soát, đánh giá khả năng lấy nước của các công trình dọc sông, đặc biệt lưu ý những trạm bơm có nguy cơ lấy nước kém hiệu quả như trạm bơm Ấp Bắc hay cống Liên Mạc. Đơn vị cần đẩy nhanh tiến độ nạo vét cửa dẫn, sửa chữa thiết bị, lắp đặt thêm các trạm bơm dã chiến và vận hành tối đa công suất các trạm bơm ven sông để tích trữ nước vào hệ thống kênh mương, vùng trũng.

Bên cạnh đó, Sở cũng đề nghị Tổng Công ty Điện lực Hà Nội bảo đảm nguồn điện ổn định, liên tục cho các trạm bơm phục vụ sản xuất. Các đơn vị liên quan phải tổng hợp, báo cáo tình hình nguồn nước và công tác triển khai về Sở trước 7h30 hàng ngày trong suốt các đợt lấy nước./.

NT (Theo Cổng thông tin điện tử thành phố Hà Nội)

CÔNG VIỆC NHÀ NÔNG THÁNG 1

1. Cây trồng, bảo vệ thực vật

- Tập trung thu hoạch cây trồng vụ đông: Đậu tương; ngô, khoai lang, rau màu, hoa các loại...

- Chủ động bơm nước đổ ải, làm đất chuẩn bị ruộng gieo mạ và cấy lúa xuân. Gieo mạ trà xuân chính vụ tập trung từ tiết đại hàn (20/01/2026 - 04/02/2026) theo phương pháp gieo mạ dày xúc, gieo trên nền đất cứng hoặc gieo mạ khay. Chú ý giữ ẩm và che, phủ nilon đúng kỹ thuật chống rét cho mạ. Không gieo mạ, gieo sạ vào khi gặp rét đậm, rét hại dưới 15⁰C.

Sử dụng các giống lúa ngắn ngày, có nguồn gốc rõ ràng; nhóm lúa thuần chất lượng: Đài thơm 8, Dự Hương 8, TBR225, J02, HDT10, HD11; VNR20; ĐB18; lúa nếp: Nếp A sào; nếp 87, nếp 97,...; nhóm lúa thuần năng suất: Khang Dân, Thiên Ưu 8, BC15... Nhóm lúa lai: Nhị Ưu 838, TH3-5, TH3-3,...

- Gieo ngô xuân trên đất bãi: Sử dụng các giống ngắn ngày; các giống NK6654, NK66, NK4300; ngô biến đổi gen: NK66Bt/Gt, NK4300Bt/Gt gieo từ 20 - 28/01, các giống ngô sinh khối: NK7328; NK6253...; các giống ngô nếp: HN88, VN2, VN6; các giống ngô ngọt:

Suger75, Sakita, TN801; các giống ngô rau: Pacific116, LVN23 gieo đến 10/02.

- Đốn tạo hình chè kiến thiết cơ bản, đốn phốt chè kinh doanh, làm sạch cỏ dại kết hợp bón phân thúc cho chè và cây ăn quả, đào hố chuẩn bị trồng cây ăn quả, cây lâm nghiệp.

- Tổ chức diệt chuột đầu vụ khi làm đất gieo cấy lúa xuân.

- Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi diễn biến của sâu, bệnh hại và tổ chức phòng trừ kịp thời. Chú ý sâu xanh, sâu tơ, bệnh đốm vòng, bệnh thối nhũn, bệnh sương mai hại cây rau họ hoa thập tự; bệnh sương mai, bệnh héo xanh, sâu khoang, sâu đục quả hại cà chua, khoai tây; bệnh sương mai, thán thư hại cây hành; bệnh phấn trắng, sâu đục nụ hại hoa hồng; bệnh đốm lá, sâu khoang hại hoa cúc.

2. Chăn nuôi, thú y

- Chủ động các biện pháp phòng, chống rét cho đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt là gia súc, gia cầm non.

- Tăng cường dinh dưỡng cho đàn vật nuôi. Đối với đàn lợn, gia cầm sinh sản cần tăng khẩu phần ăn từ 15 - 20%. Đối với trâu, bò bổ sung

thêm rơm ủ urê, thức ăn ủ chua, không chần thả vào những ngày nhiệt độ ngoài trời rét dưới 12⁰C.

- Tiêm phòng bổ sung các loại vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm nuôi mới, chưa được tiêm phòng, hết miễn dịch.

- Chủ động phòng, chống và giám sát dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có nguy cơ tái phát cao như: Cúm gia cầm, lở mồm long móng gia súc, bệnh tai xanh ở lợn, dịch tả lợn Châu Phi, viêm da nổi cục trâu, bò, Newcastle, dịch tả vịt. Phòng, chống 4 bệnh đỏ ở lợn (bệnh dịch tả, tụ huyết trùng, phó thương hàn, đóng dấu), tụ huyết trùng trâu, bò và thực hiện các biện pháp chần nuôi an toàn sinh học.

- Tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc định kỳ tại các cơ sở chần nuôi, cơ sở giết mổ, các chợ có bán động vật, sản phẩm động vật, các nơi thu

gom rác thải trong khu dân cư, các ổ dịch cũ... để tiêu diệt mầm bệnh đột trước Tết Nguyên đán.

3. Thủy sản

- Phòng, chống rét cho một số loại động vật thủy sản chịu rét kém: cá lóc, cá rô đồng, chim trắng, rô phi, tôm càng xanh,...

- Khi nhiệt độ nước dưới 15⁰C hạn chế cho động vật thủy sản ăn, ngừng cho cá ăn khi nhiệt độ nước dưới 12⁰C kéo dài.

- Thu hoạch cá thít.

- Nuôi vỗ giai đoạn 2 (nuôi vỗ thành thực) cá chép.

- Kết thúc nuôi vỗ giai đoạn 1 đàn cá bố mẹ chuyển sang nuôi vỗ giai đoạn 2 một số đối tượng: mè trắng, mè hoa, trắm cỏ.

- Tăng cường biện pháp phòng các bệnh nấm và ký sinh trùng cho động vật thủy sản./.

TTKN

CHỦ ĐỘNG KIỂM SOÁT Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG TRONG CHĂN NUÔI

Trong bối cảnh ngành nông nghiệp đang chuyển mình theo hướng hiện đại, an toàn và bền vững, vấn đề ô nhiễm môi trường từ hoạt động chăn nuôi ngày càng trở thành mối quan tâm lớn của xã hội. Trước áp lực từ quy mô đàn vật nuôi ngày càng tăng, Hà Nội đã triển khai nhiều mô hình chăn nuôi sinh học, tuần hoàn, góp phần giảm ô nhiễm, nâng cao giá trị nông sản, bảo vệ môi trường sống.

Chăn nuôi sinh học - giải pháp giảm ô nhiễm từ gốc

Theo thống kê của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội, hiện trên địa bàn Thủ đô có tổng đàn trâu gần 28,8 nghìn con; đàn bò 114 nghìn con; đàn lợn gần 1,25 triệu con (không bao gồm lợn con chưa tách mẹ); đàn gia cầm khoảng 38,1 triệu con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng mỗi năm đạt hàng trăm nghìn tấn, cùng hàng triệu quả trứng, hàng chục nghìn tấn sữa tươi và sản lượng thủy sản lớn. Ước tính mỗi năm, chất thải rắn trong chăn nuôi lên tới khoảng 4,35 triệu tấn; chất thải lỏng khoảng 2.640 triệu lít... chưa kể chất thải phát sinh từ các cơ sở giết mổ, tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh và các loại hóa chất sử dụng trong phòng, trị bệnh.

Nhận thức rõ điều này, các địa phương của Hà Nội đang đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, theo chuỗi giá trị và theo quy hoạch vùng, từng bước di dời các cơ sở chăn nuôi ra xa khu dân cư; đồng thời tập trung xây

dựng các vùng chăn nuôi có truy xuất nguồn gốc, cung cấp sản phẩm an toàn.

Hợp tác xã Gà vi sinh Thu Thoan (xã Nội Bài) đã lựa chọn chăn nuôi hữu cơ ngay từ những ngày đầu thành lập. Với diện tích gần 5.000m², trang trại hiện nuôi hơn 3.000 con gà theo phương pháp sinh học, hoàn toàn không sử dụng cám công nghiệp. Thay vào đó, thức ăn cho gà được tự phối trộn từ cám gạo, bột ngô, bã đậu tương kết hợp với men vi sinh và ủ lên men tự nhiên trong nhiều giờ.

Theo Giám đốc Hợp tác xã Nguyễn Thị Thu Thoan, việc sử dụng thức ăn vi sinh không chỉ giúp đàn gà phát triển khỏe mạnh, tăng trưởng đồng đều mà còn cải thiện rõ rệt hệ tiêu hóa, tăng sức đề kháng tự nhiên. “Nhờ nuôi gà bằng cám ủ men vi sinh, đàn gà ít mắc bệnh; thịt săn chắc, thơm ngon và được người tiêu dùng tin tưởng lựa chọn”, bà Thoan chia sẻ.

Để giảm thiểu tác động đến môi trường, hợp tác xã còn sử dụng đệm lót sinh học trong chuồng trại. Phương pháp này giúp phân hủy chất thải ngay tại chỗ, hạn chế mùi hôi, giảm khí độc và giữ chuồng trại luôn khô ráo, sạch sẽ. Đặc biệt, lượng chất thải sau quá trình sử dụng đệm lót được thu gom, ủ thành phân hữu cơ vi sinh, vừa xử lý triệt để chất thải, vừa tạo thêm giá trị kinh tế. Trung bình mỗi năm, trang trại cung cấp ra thị trường khoảng 70 tấn phân hữu cơ vi sinh phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Còn theo Giám đốc Hợp tác xã Chăn nuôi và dịch vụ Đồng Tâm (xã Kiều Phú) Nguyễn Đình Tường, việc chuyển hướng sang chăn nuôi sinh học được xem là bước ngoặt quan trọng giúp đơn vị phát triển ổn định, bền vững và kiểm soát ô nhiễm môi trường. So với phương thức chăn nuôi truyền thống, mô hình chăn nuôi sinh học giúp hợp tác xã giảm từ 30 - 40% chi phí thuốc thú y và hóa chất khử trùng. Chất lượng thịt lợn được nâng cao, sẵn chắc, thơm ngon, đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm và được thị trường đón nhận tích cực. Qua đó cho thấy, việc giảm ô nhiễm môi trường không chỉ mang lại lợi ích về sinh thái mà còn góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức
Để giảm ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi, theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Tạ Văn Tường, các địa phương cần tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức và xây dựng ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng; tập huấn, hướng dẫn người dân, hộ chăn nuôi áp dụng chăn nuôi theo hướng an toàn sinh

học, tuần hoàn, bền vững. Bên cạnh đó, khuyến khích, hướng dẫn người dân, hộ chăn nuôi xây dựng chuồng trại hợp vệ sinh có hầm biogas để xử lý chất thải; kết hợp hướng dẫn, giới thiệu cho người dân, hộ chăn nuôi sử dụng các sản phẩm đệm lót, chế phẩm sinh học xử lý chất thải, nước thải... Đồng thời, cần có chính sách hỗ trợ vay vốn ưu đãi để xây dựng công trình xử lý chất thải như bể biogas, đệm lót sinh học; lồng ghép với các chương trình nông thôn mới, khuyến nông; hỗ trợ chế phẩm vi sinh cho người dân xử lý chất thải chăn nuôi.

Có thể khẳng định, kiểm soát ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi không chỉ là yêu cầu cấp thiết mà còn là điều kiện tiên quyết để ngành Nông nghiệp phát triển bền vững. Thực tiễn từ các mô hình chăn nuôi sinh học trên địa bàn Hà Nội cho thấy, khi người chăn nuôi chủ động thay đổi tư duy sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật thì ô nhiễm môi trường có thể được kiểm soát, đồng thời mang lại lợi ích kinh tế rõ rệt./.

NT (Theo Báo HNM)

❖**Gương sản xuất điển hình**

XÃ SUỐI HAI: CÂY MAI TRẮNG GIÚP NGƯỜI DÂN THOÁT NGHÈO



Chăm sóc cây mai trắng tại thôn An Hòa (xã Suối Hai).
Gần 20 năm bén rễ trên vùng đất đồi thôn An Hòa, xã Suối Hai, cây mai trắng đã góp phần làm thay đổi diện mạo địa phương.
Từ một nghề mới manh nha, nay trồng mai trắng đã trở thành sinh kế chủ lực, giúp hàng trăm hộ dân thoát nghèo, vươn lên làm giàu, xây dựng làng quê An Hòa khang trang, trù phú.
Từ vài trăm gốc mai đến cơ nghiệp bạc tỷ
Những ngày cuối năm, thôn An Hòa (xã Suối Hai) chuyển mình theo nhịp sống khẩn trương rất

riêng. Trên những thửa vườn rộng, người dân tất bật uốn thế, cắt tỉa, tạo dáng cho những gốc mai của mùa xuân và chăm sóc cây, chuẩn bị cho vụ mai Tết 2026. Không khí lao động rộn ràng ấy đã trở thành “đặc sản” mỗi độ Tết đến Xuân về ở làng mai trắng An Hòa.
Từ tỉnh lộ 87 rẽ vào làng, con đường nhựa phẳng lì dẫn du khách đến cổng làng văn hóa An Hòa với mái ngói truyền thống, câu đối đỏ nổi bật giữa không gian đồi núi. Tầm nhìn “Làng nghề trồng hoa mai trắng thôn An Hòa” như lời giới thiệu giản dị nhưng đầy tự hào. Bước qua cổng làng, du khách dễ nhận thấy những ngôi nhà khang trang, vườn tược rộng rãi, đâu đâu cũng phủ một màu xanh của mai - loài cây đã gắn bó và làm nên thương hiệu cho vùng đất này.
Theo Bí thư Chi bộ thôn An Hòa Khuất Duy Trường, hơn 20 năm trước, mai trắng được một số hộ dân mang về trồng thử trên đất đồi. Không ngờ, cây lại hợp thổ nhưỡng, sinh trưởng tốt, cho giá trị kinh tế cao. “Hiện, thôn có hơn 280 hộ với

hơn 1.000 nhân khẩu, thì hơn 80% số hộ tham gia trồng mai. Thu nhập của người dân phần lớn đến từ loài cây này”, ông Khuất Duy Trường cho biết.

Gia đình ông Đỗ Quang Thái, ở xóm Nhà Bò, là một trong những hộ đầu tiên “bén duyên” với mai trắng ở An Hòa. Nhớ lại những ngày đầu năm 1998, ông Thái cùng các anh em lặn lội khắp các chợ cây cảnh Hà Nội, rồi vào tận Thanh Hóa mua từng cây giống nhỏ bằng ngón tay đem về trồng thử. Ban đầu mỗi nhà chỉ vài trăm cây, bán được bao nhiêu lại nhân giống, mở rộng dần.

Đến nay, gia đình ông Thái sở hữu gần 2 ha trồng mai với hàng nghìn cây thế và hàng vạn cây phôi. Riêng vụ Tết năm 2026, gia đình dự kiến đưa ra thị trường khoảng 3.000 cây mai thế, phục vụ nhiều phân khúc khách hàng, từ vài trăm nghìn đồng đến hàng chục triệu đồng mỗi cây.

“Nhờ mai trắng, gia đình tôi mua thêm đất, xây dựng nhà cửa khang trang. Cây mai thực sự đã đổi đời cho người dân An Hòa”, ông Thái chia sẻ.

Không chỉ riêng gia đình ông Thái, nhiều hộ khác trong làng cũng vươn lên mạnh mẽ nhờ mai trắng. Anh Phan Văn Thành, người có hơn 10 năm gắn bó với nghề cho biết, trước đây gia đình trồng cây ăn quả, nhưng thu nhập bấp bênh. Khi chuyển sang trồng mai, kinh tế khởi sắc rõ rệt. Hiện gia đình anh mỗi năm đưa ra thị trường từ 2.000 đến 3.000 chậu mai, với nhiều dòng cây 1 năm, 5 năm, 7 năm tuổi, để đáp ứng nhu cầu đa dạng của người chơi.

“Trồng mai là nghề cần sự kiên nhẫn và sáng tạo. Mỗi dáng cây là công sức, là trải nghiệm tích lũy qua từng năm. Việc uốn gãy, hong cây là chuyện thường, nhưng có đau, mới ra được dáng đẹp”, anh Thành nói.

Hành trình thoát nghèo, làm giàu bền vững

Theo người trồng mai ở An Hòa, cây mai trắng có nhiều khía cạnh để thưởng thức, từ rễ, thân, cành, dáng, thế và hoa. Người sành thường chuộng dáng, thế; người chơi phổ thông lại thích hoa nở đều, đúng Tết. Chính vì vậy, mỗi nhà vườn đều phải “nuôi” nhiều lứa cây, nhiều dáng, thế khác nhau để phục vụ thị trường.

Anh Phan Vĩnh Tường, chủ nhà vườn An Tường (xóm Gốc Đa) cho biết, gia đình anh hiện có khoảng 2.200 chậu mai Tết, cùng hàng nghìn cây phôi cho các năm sau. Mọi năm, ngay từ đầu

tháng Chạp, nhiều thương lái đã về làng đặt mua. Ngoài bán trực tiếp, gia đình anh còn hợp tác với các nhóm bán hàng trực tuyến, đưa mai An Hòa lên các nền tảng thương mại điện tử.

“Uốn mai đòi hỏi kỹ thuật cao, tỷ lệ hao hụt có năm lên tới 30%. Vì vậy, nghề này chủ yếu do người An Hòa đảm nhiệm, vừa làm, vừa tích lũy kinh nghiệm; đổi lại, thu nhập khá ổn định”, anh Tường chia sẻ.

Không chỉ làm giàu cho chủ vườn, nghề trồng mai còn tạo việc làm thường xuyên cho lao động địa phương. Những công việc đơn giản như chăm sóc, làm cỏ cho thu nhập khoảng 200.000 đồng/ngày; thợ đánh, bung cây có thể đạt 500.000 - 600.000 đồng/ngày. Nhờ đó, người dân trong thôn, ai có sức lao động đều có việc làm.

Thôn An Hòa hiện không còn hộ nghèo, chỉ còn vài hộ đơn thân, cận nghèo, sức khỏe yếu. Thu nhập từ mai trắng giúp nhiều gia đình đạt doanh thu hàng tỷ đồng mỗi năm; cá biệt có hộ doanh thu lên tới hàng chục tỷ đồng. Kinh tế phát triển, người dân tích cực đóng góp xây dựng quê hương.

Trong những năm gần đây, thôn đã vận động được hàng nghìn ngày công, hàng nghìn mét vuông đất để mở rộng đường giao thông. Nhiều hộ tự nguyện hiến đất, lùi tường rào, tạo nên những tuyến đường làng rộng rãi, khang trang, ô tô tránh nhau dễ dàng.

Cùng với đó, An Hòa chú trọng xây dựng diện mạo làng nghề. Những pa nô giới thiệu làng mai được dựng tại nhà văn hóa, vừa là điểm check-in, vừa quảng bá sản phẩm tới du khách. Người dân cũng mong muốn được hỗ trợ xây dựng khu trưng bày, giới thiệu hoa mai, kết hợp phát triển du lịch làng nghề trong thời gian tới.

Từ một vùng đất đói còn nhiều khó khăn, An Hòa hôm nay đã mang một diện mạo mới, trù phú, năng động, giàu bản sắc. Những vườn mai trắng nối tiếp nhau vươn chỗi không chỉ báo hiệu một mùa xuân đang đến gần, mà còn là minh chứng sinh động cho hành trình thoát nghèo, làm giàu bền vững của người dân nơi đây. Cây mai trắng An Hòa đã, đang và sẽ tiếp tục nở hoa trên con đường xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống người dân vùng bán sơn địa./.

NT (Theo Báo HNM)

Đối với các mặt hàng lương thực: Thời điểm hiện tại, trên thị trường, giá bán lẻ các mặt hàng gạo tiếp tục duy trì ổn định. Dự báo giá bán các mặt hàng gạo thơm, gạo chất lượng cao và gạo đặc sản vùng miền sẽ có khả năng tăng nhẹ khi nhu cầu tiêu dùng cuối năm của người dân tăng cao. Tại chợ và các cửa hàng bán lẻ, mặt hàng gạo tẻ thông thường có giá bán phổ biến như sau: Gạo tám Thái có giá phổ biến từ 20.000 - 22.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 23.000đ/kg, gạo Bắc thơm có giá bán dao động quanh mức từ 18.000 - 19.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 22.000đ/kg; mặt hàng gạo nếp cái hoa vàng lượng tiêu thụ ổn định, giá bán phổ biến từ 30.000 - 33.000đ/kg. Đối với các mặt hàng đậu đỗ có giá bán như sau: Đậu xanh tách vỏ có giá 50.000 - 55.000đ/kg, đậu đen giá bán dao động từ 70.000 - 75.000đ/kg, đậu đỏ có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000 - 70.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá các mặt hàng thực phẩm, điển hình là thịt lợn có nhiều biến động. Giá lợn hơi tăng liên tiếp trong tuần qua cũng đẩy giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn tại các chợ truyền thống cũng tăng theo. Hiện lợn hơi xuất chuồng đang có giá từ 69.000 - 70.000đ/kg, dự báo mức giá này sẽ còn tiếp tục tăng khi nguồn cung trong nước đã giảm mà nhu cầu tiêu thụ dịp lễ, tết cuối năm còn tăng cao. Hiện thịt lợn mông sấn vẫn đang có giá từ 110.000 - 130.000đ/kg; thịt lợn ba chỉ giá từ 145.000 - 155.000đ/kg, xương sườn có giá 120.000 - 130.000đ/kg; mặt hàng thịt bò có giá bán ổn định quanh mức từ 250.000 - 280.000đ/kg; mặt hàng gà ta hơi cũng duy trì giá bán ổn định từ 125.000 - 140.000đ/kg, tại các chợ khu vực nội thành có giá 150.000đ/kg, mặt hàng thịt vịt có giá bán từ 80.000 - 90.000đ/kg, thịt ngan cũng duy trì giá bán từ 95.000 - 100.000đ/kg; giá mặt hàng trứng

* Thị trường thế giới:

XUẤT KHẨU PHÂN BÓN SANG CÁC THỊ TRƯỜNG 11 THÁNG NĂM 2025

Theo số liệu sơ bộ của Cục Hải quan, tháng 11/2025, Việt Nam xuất khẩu 88.759 tấn phân bón, trị giá 44,35 triệu USD, giá trung bình 499,7 USD/tấn, giảm 12,7% về lượng, nhưng tăng 0,2% về kim ngạch và tăng 14,7% về giá so với tháng 10/2025; so với tháng 11/2024 cũng giảm 32,1% về lượng, giảm 17,2% về kim ngạch nhưng tăng 21,3% về giá.

Tính chung 11 tháng năm 2025, xuất khẩu phân bón đạt gần 1,86 triệu tấn, trị giá 791,77 triệu USD, giá trung bình 426,7 USD/tấn, tăng 18% về lượng,

gà, vịt cũng duy trì mức giá bán cao. Bên cạnh đó giá bán các mặt hàng thủy hải sản duy trì ổn định như sau: Cá chép có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm trắng có giá từ 70.000 - 75.000đ/kg, cá quả có giá từ 120.000 - 130.000đ/kg, cá rô phi có giá từ 50.000 - 55.000đ/kg, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg, cua đồng có giá từ 200.000 - 230.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Tại các chợ, giá bán lẻ một số mặt hàng rau phổ biến như sau: Rau cải ngọt, cải mớ, cải chíp, cải cúc... giá bán phổ biến từ 20.000 - 25.000đ/kg, rau muống có giá 10.000 - 15.000đ/mớ, rau mùng tơi có giá từ 12.000 - 15.000đ/mớ, giá mặt hàng cà chua từ 35.000 - 40.000đ/kg, dưa chuột có giá 20.000 - 25.000đ/kg, đậu cove có giá 20.000 - 22.000đ/kg, su hào có giá 8.000 - 10.000đ/củ, bắp cải dao động từ 16.000 - 18.000đ/kg... Bên cạnh đó, giá bán các mặt hàng trái cây giữ ổn định. Cam canh có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lê đang có giá 45.000 - 50.000đ/kg, dưa hấu miền Nam có giá 20.000 - 25.000đ/kg, xoài cát chu có giá 45.000 - 50.000đ/kg, cam Cao Phong có giá từ 40.000 - 45.000đ/kg, thanh long ruột trắng có giá phổ biến từ 40.000 - 45.000đ/kg, ổi có giá từ 30.000 - 35.000đ/kg, vú sữa có giá 50.000 - 55.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay, giá bán lẻ các mặt hàng phân bón trên thị trường đang duy trì ổn định. Tại các cửa hàng, đại lý, giá bán một số mặt hàng phân bón như sau: Đạm Ure nội có giá bán dao động từ 14.000 - 15.000đ/kg, phân đạm Ninh Bình đang có giá dao động từ 13.000 - 13.500đ/kg; NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.500 - 7.000đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 15.000 - 16.000đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật duy trì ổn định,../.

NB (TH)

tăng 22,9% về kim ngạch và tăng 4,1% về giá so với 11 tháng năm 2024.

Phân bón của Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang thị trường Campuchia, chiếm 35% về lượng và chiếm 33,6% về kim ngạch trong tổng xuất khẩu phân bón của cả nước, đạt 650.116 tấn, trị giá 265,67 triệu USD, giá trung bình 408,7 USD/tấn; tăng 21,3% về lượng, tăng 21% về trị giá nhưng giảm 0,2% về giá so với 11 tháng năm 2024./.

NT (Theo vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Quảng Oai - Quảng Oai	Chợ Hà Đông- Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Vân Đình	Chợ Phùng- Đan Phượng	Chợ Vôi- Hồng Vân	Chợ Tứ Hiệp - Thanh Trì	Chợ Ngọc Lâm - Bồ Đề	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	8.000		9.000	8.500	8.500	8.500		9.000	8.500	8.500
2	Gạo Khang Dân	15.000	16.000	15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
3	Gạo Bắc thơm	18.000	19.000	18.000	18.000	18.000	18.000	18.000	19.000	18.000	18.000
4	Gạo J02	20.000	21.000	20.000	20.000		20.000	20.000	22.000	20.000	
5	Gạo Điện Biên	21.000	23.000	21.000	22.000	21.000	22.500	23.000	23.000	21.000	22.000
6	Gạo Hải Hậu	21.000	23.000	21.000	22.000	21.000	22.500	22.500	22.500	21.000	22.000
7	Gạo tám Thái	20.000	21.000	20.000	20.000	20.000	20.000	21.000	22.000	20.000	20.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	30.000	33.000	32.000	32.000	32.000	33.000	32.000	33.000	32.000	32.000
9	Gạo nếp cẩm	33.000	36.000	33.000	33.000	34.000	33.000	33.000	36.000	33.000	33.000
10	Đậu tương	32.000	35.000	30.000	32.000		30.000	34.000	30.000		34.000
11	Đậu xanh có vỏ	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000		50.000	50.000	50.000	50.000
12	Lạc nhân	70.000	70.000	70.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000
13	Đậu đen	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	70.000	72.000	70.000	70.000
14	Ngô hạt	10.000	11.000	10.000	10.000	9.000	10.000	11.000	11.000	10.000	11.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Xã Quảng Oai	Phường Hà Đông	Phường Sơn Tây	Xã Vân Đình	Xã Đan Phượng	Xã Hồng Vân	Xã Thanh Trì	Phường Bồ Đề	Xã Đông Anh	Xã Gia Lâm
1	Đạm urê	14.500	15.000	15.000	14.000	14.000	14.000	15.000	15.000	14.500	15.000
2	NPK 5-10-3 Văn Điển	6.500	7.000	7.000	7.000	7.000	7.000	7.000	7.000	6.500	8.000
3	Kali	15.500	16.000	16.000	15.000	15.000	15.000	16.000	15.500	15.500	15.500
4	Lân Văn Điển	6.000	6.500	6.000	6.000	6.000	6.000	6.000	6.500	6.000	6.000
5	Lúa giống Khang Dân	26.000		25.000	25.000	26.000	24.000	25.000		25.000	26.000
6	Lúa giống Thiên Ưu 8	38.000		40.000	40.000	38.000	39.000	36.000		40.000	38.000
7	Lúa giống Bắc thơm	33.000		33.000	35.000	30.000	33.000	33.000		33.000	
8	Lúa nếp 97	25.000		27.000	25.000	28.000	27.000	28.000		28.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	60.000	60.000	55.000	70.000		50.000	45.000	50.000	50.000	50.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan)(cây)	45.000	45.000	50.000	45.000		45.000	45.000	45.000	45.000	45.000
11	Giống cây na Thái (cây)		45.000	45.000	40.000	65.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	40.000	40.000	40.000	40.000		40.000	40.000	40.000	40.000	40.000
13	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)			45.000	45.000	65.000	40.000	40.000	50.000	45.000	45.000
14	Ổi Đài Loan		45.000	45.000	45.000	70.000	45.000	40.000	50.000	50.000	45.000
15	Nhãn chín muộn	50.000	50.000	45.000	50.000	60.000	40.000	45.000	50.000	50.000	50.000
16	Lợn giống siêu (7 - 8kg) (con)	2.300.000		2.300.000	2.300.000	2.300.000	2.200.000	2.300.000			
17	Vịt giống lai bơ (con)	15.000		16.000	14.000		15.000	18.000		18.000	16.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	25.000		26.000	23.000		25.000	25.000			25.000
19	Giống gà Mía (con)	15.000		15.000	15.000	13.000	13.000	12.000	14.000	13.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	13.000		12.000	12.000	12.000	12.000	11.000	13.000	12.000	12.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI MỘT SỐ CHỢ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Quảng Oai - Quảng Oai	Chợ Hà Đông- Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình- Vân Đình	Chợ Phùng- Đan Phượng	Chợ Vối- Hồng Vân	Chợ Tứ Hiệp - Thanh Trì	Chợ Ngọc Lâm - Bồ Đề	Chợ T. tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mỡ sấn	110.000	130.000	110.000	110.000	120.000	110.000	110.000	120.000	120.000	120.000
2	Thịt lợn nạc thăn	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	130.000	120.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	145.000	155.000	145.000	145.000	145.000	145.000	145.000	155.000	145.000	145.000
4	Thịt bò thăn	260.000	280.000	260.000	260.000	260.000	260.000	270.000	280.000	270.000	270.000
5	Thịt bò mỡ	250.000	260.000	250.000	250.000	250.000	250.000	250.000	260.000	250.000	250.000
6	Gà ta hơi	125.000	140.000	130.000	125.000	130.000	125.000	135.000	140.000	130.000	125.000
7	Gà ta nguyên con làm sấn	150.000	170.000	160.000	150.000	165.000	160.000	170.000	180.000	165.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	45.000	45.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000		45.000	
9	Gà CN nguyên con làm sấn		75.000	60.000	65.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	70.000
10	Vịt hơi	70.000	70.000	70.000	70.000	68.000	65.000	70.000	70.000	68.000	70.000
11	Vịt nguyên con làm sấn	80.000	90.000	85.000	85.000	80.000	80.000	85.000	90.000	80.000	85.000
12	Ngan hơi	80.000	90.000	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000
13	Ngan nguyên con làm sấn	95.000	100.000	95.000	95.000	95.000	95.000	95.000	100.000	95.000	95.000
14	Trứng gà ta (quả)	4.000	4.000	3.800	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000	4.000
15	Trứng vịt (quả)	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500	3.500
16	Cá chép >1kg	60.000	65.000	65.000	60.000	65.000	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000
17	Cá trắm >2kg	70.000	75.000	70.000	70.000	70.000	70.000	75.000	75.000	70.000	70.000
18	Cá quả	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	130.000	130.000	120.000	120.000
19	Ngao	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000
20	Tôm sú		650.000	650.000		550.000		650.000	650.000	600.000	550.000
21	Cua đồng	200.000	220.000	210.000	200.000	200.000	220.000	220.000	230.000	200.000	220.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ CHỢ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Quảng Oai - Quảng Oai	Chợ Hà Đông- Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Văn Đình-Văn Đình	Chợ Phùng- Đan Phượng	Chợ Vối- Hồng Văn	Chợ Tứ Hiệp - Thanh Trì	Chợ Ngọc Lâm - Bồ Đề	Chợ T. tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Cam sành	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000	30.000
2	Dứa hấu miền Nam	20.000	22.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
3	Chôm chôm	40.000	50.000	40.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	40.000	40.000
4	Chanh leo	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	40.000	30.000	30.000
5	Na miền Nam	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000	45.000	45.000
6	Bưởi da xanh miền Bắc	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	65.000	65.000
7	Bơ	50.000	55.000	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000	60.000	50.000	50.000
8	Thanh long ruột trắng	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	45.000	45.000	40.000	40.000
9	Roi đỏ miền Nam	50.000	60.000	50.000	50.000	50.000	50.000	50.000	60.000	50.000	50.000
10	Cà chua	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	40.000
11	Đậu cove	20.000	22.000	20.000	20.000	20.000	22.000	22.000	22.000	20.000	20.000
12	Khoai tây	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	15.000	15.000
13	Bí xanh	17.000	20.000	18.000	17.000	17.000	17.000	18.000	20.000	18.000	18.000
14	Rau cải ngọt	20.000	25.000	22.000	22.000	20.000	20.000	25.000	25.000	22.000	22.000
15	Rau muống (mớ)	10.000	15.000	13.000	12.000	12.000	13.000	15.000	15.000	13.000	15.000
16	Dưa chuột	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000	25.000	20.000	25.000	20.000	20.000
17	Bắp cải	12.000	15.000	12.000	12.000	13.000	13.000	12.000	15.000	13.000	12.000
18	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	5.000	5.000
19	Hoa ly (cành)	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	30.000	25.000	25.000
20	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	7.000	5.000	5.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ninh Bình	Lào Cai	Lai Châu
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	8.000	8.000	8.000
2	Đậu tương	30.000	30.000	30.000
3	Đậu xanh tách vỏ	50.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	65.000	65.000	65.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	70.000	70.000	68.000
7	Thịt ba chỉ	130.000	130.000	130.000
8	Gà ta hơi	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	65.000	65.000	65.000
10	Thịt bò thăn	270.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	4.000	4.000	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	8.500	8.500	8.500
13	Dứa hấu miền Nam	20.000	20.000	20.000
14	Na miền Nam	50.000	50.000	50.000
15	Thanh long ruột trắng	35.000	35.000	35.000
16	Khoai tây	15.000	15.000	15.000
17	Chôm chôm	50.000	50.000	50.000
18	Chanh leo	30.000	30.000	30.000
19	Bắp cải	12.000	12.000	12.000
20	Tỏi ta khô	70.000	70.000	70.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH tập đoàn TOMONACHI Đại diện: Đặng Sỹ Quỳnh	Số 69, ngõ 6, đường Quyết Tiến 1, thôn Quyết Tiến, xã An Khánh, thành phố Hà Nội ĐT: 0964.256.425	Chuyên cung cấp nem chua rán, xúc xích xông khói. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty Cổ phần thực phẩm G & G Việt Nam Đại diện: Nguyễn Văn Linh	Khu An Phát, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội ĐT: 0912.965.346	Chuyên cung cấp bánh trứng mè gạo lứt, bánh vòng mè. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty Cổ phần thực phẩm Minh Dương Đại diện: Nguyễn Duy Hồng	Thôn Minh Hiệp 2, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội ĐT: 0934.568.118	Chuyên cung cấp các sản phẩm miến Điện Bảo, miến dong. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty TNHH sản xuất và thương mại HP Hưng Phát Đại diện: Nguyễn Danh Hưng	Số nhà 15, ngõ 42 đường Chiến Thắng, thôn Hợp Nhất, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội ĐT: 0977.731.343	Chuyên cung cấp thanh gạo lứt ngũ cốc matcha. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh nhà vườn Tài Lý Đại diện: Phạm Đức Tài	Thôn 3 Hạ Lôi, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội ĐT: 0363.048.225	Chuyên cung cấp hoa dạ yến thảo, hoa hồng bonsai. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thường Lệ Đại diện: Đào Văn Nhị	Thôn Thường Lệ, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội ĐT: 0394.813.369	Chuyên cung cấp hoa cúc Thường Lệ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp Đại Bái Đại diện: Lê Thanh Giang	Thôn Đại Bái, xã Tiến Thắng, thành phố Hà Nội ĐT: 0943.394.956	Chuyên cung cấp hoa cúc Đại Bái. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh hoa 3T Đại diện: Đinh Văn Tuấn	Xóm 1, thôn Đông Cao, xã Mê Linh, thành phố Hà Nội ĐT: 0399.676.618	Chuyên cung cấp hoa hồng bất tử, hoa cúc bất tử... Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT,
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Đoàn Huy Nghĩa Đại diện: Đoàn Huy Nghĩa	Số nhà 99, tiểu khu Thao Chính, xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội ĐT: 0942.538.692	Chuyên cung cấp chả hến. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Cơ sở sản xuất Chiến Tấn Đại diện: Trần Đức Thuận	Thôn Cổ Hoàng, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội ĐT: 0977.308.038	Chuyên cung cấp kẹo lạc, kẹo dổi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh miến dong Việt Hương Đại diện: Giang Văn Chiến	Thôn 4, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội ĐT: 0936.651.262	Chuyên cung cấp miến dong Việt Hương. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh miến dong Trường An Đại diện: Nguyễn Thị Trà My	Xóm Sỏ, thôn 6, xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội ĐT: 0964.328.381	Chuyên cung cấp miến dong Trường An. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT
KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh thủy sản Đại diện: Nguyễn Đăng Hiếu	Xã Thạch Thất, thành phố Hà Nội ĐT: 0978.814.608	Chuyên cung cấp thủy sản các loại, phục vụ địa bàn xã Thạch Thất và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh hoa quả Đại diện: Bùi Thanh Kim	Xã Thanh Trì, thành phố Hà Nội ĐT: 0904.726.483	Chuyên cung cấp hoa quả các loại, phục vụ địa bàn xã Thanh Trì và một số khu vực lân cận.
3	Nhà vườn Bảo Thành Đại diện: Đỗ Khắc Thành	Xã Yên Bài, thành phố Hà Nội ĐT: 0985.295.340	Chuyên cung cấp hoa, cây cảnh, phục vụ địa bàn xã Yên Bài và một số khu vực lân cận.
4	Hộ kinh doanh chè lam Đại diện: Nguyễn Thu Huyền	Xã Tây Phương, thành phố Hà Nội ĐT: 0962.071.085	Chuyên cung cấp chè lam, phục vụ địa bàn xã Tây Phương và một số khu vực lân cận.

**NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Luyện	Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội ĐT: 0339.419.573	Chuyên cung cấp gà thịt với số lượng lớn, phục vụ địa bàn xã Phú Cát và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Phùng Văn Lam	Xã Phú Cát, thành phố Hà Nội ĐT: 0912.957.768	Chuyên cung cấp gà giống, phục vụ địa bàn xã Phú Cát và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Thắng	Xã Yên Lãng, thành phố Hà Nội ĐT: 0942.943.648	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm, phục vụ địa bàn xã Yên Lãng và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Quốc Toàn	Xã Hương Sơn, thành phố Hà Nội ĐT: 0983.740.838	Chuyên cung cấp lợn thịt, lợn giống, phục vụ địa bàn xã Hương Sơn và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Lê Đăng Tuấn Đại diện: Lê Đăng Tuấn	Phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0378.811.116	Chuyên cung cấp nem Bùi Tuấn Liên, nem tai Tuấn Liên. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Công ty TNHH thực phẩm QT Foods Đại diện: Lê Anh Trường	Khu phố Bùi Xá, phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0944.468.889	Chuyên cung cấp nem Bùi Trường Huệ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Đào Thị Huế Đại diện: Đào Thị Huế	Xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0377.162.999	Chuyên cung cấp dưa lười, dưa leo baby. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Phạm Thị Tươi Đại diện: Phạm Thị Tươi	Xã Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0981.706.833	Chuyên cung cấp đông trùng hạ thảo Kinh Bắc. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.